

VỀ NGUYÊN NHÂN SỤP ĐỔ CỦA MỘT SỐ HTX TÍN DỤNG

(Phát biểu của Ông THÁI VĂN THẮU,
Vụ trưởng Vụ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

TRIỆU TÔN PHONG (Tóm tắt)

Với tư cách một cán bộ giảng dạy, tôi xin được phép phát biểu một số ý kiến riêng.

Về nguyên nhân khách quan, chúng tôi đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo và ở đây (Trường ĐHKT) cũng có 3 buổi hội thảo như thế này, có thể tóm tắt ngắn gọn:

Một số người cho rằng nguyên nhân đổ vỡ của các tổ chức tín dụng là do lừa đảo. Tôi cũng xin nói thẳng: có lừa đảo nhưng số đó không vượt quá 3,5% trên tổng số đơn vị. Trong làm ăn bao giờ cũng có "con sâu làm rầu nồi canh", nhưng đó không phải là nguyên nhân cơ bản.

Nguyên nhân về trình độ quản lý thì có 2 loại:

- Trình độ của bản thân các HTX Tín dụng còn yếu kém, chúng ta chưa có tay nghề cao; 60% đổ vỡ là do vấn đề này.

- Có những nguyên nhân về cơ chế tài chính, ngân hàng. Nguyên nhân về cơ chế tài chính đã nói khá rõ. Về cơ chế thu thuế tài chính thì ta thấy rằng trên thế giới cũng ít ai thu thuế của tổ chức tín dụng theo kiểu đó. Nếu nghiêm túc thì phải thu tới 10% trên tổng thu nhập, chiếm 2/3 thu nhập của HTX. Hiện nay Nhà nước cho thu tới 4% thuế doanh thu và 5% thuế lợi tức làm cho một HTX chấp hành nghiêm túc nhất định sẽ bị lỗ, sẽ không đủ tiền để trả lãi tiền gởi. Phải chăng nếu cơ chế này không sửa đổi thì chúng ta phải xoá HTX Tín dụng? Tổ chức tín dụng phải chấp nhận có rủi ro, và việc dự phòng rủi ro được thực hiện theo 2 cách: Một là trích quỹ rủi ro theo pháp lệnh của Ngân hàng; hai là phải tăng vốn tự có. Vốn tự có sẽ tỉ lệ nghịch với rủi ro tín dụng. Muốn tăng vốn tự có, các HTX



phải có lãi để tích lũy nhưng cơ chế tài chính hiện nay lại đi ngược với điều này.

Theo tôi chỉ có thuế lợi tức thôi chứ không có thuế doanh thu và thu như thế nào để người ta còn có thể tích lũy phát triển và dự phòng. Dự phòng 15% cho rủi ro trong cơ chế thị trường hiện nay là sự quan tâm của Nhà nước nhưng chưa đủ, theo tôi cần phải dành 30% toàn bộ số lãi ròng cho dự phòng.

Về cơ chế ngân hàng, tôi rất tán đồng với hộ nghị. Các hoạt động kinh tế phải có Ngân hàng làm bả đỡ thì các tổ chức tín dụng cũng phải có Ngân hàng làm bả đỡ. Nếu Ngân hàng không cho vay tái chiết khấu, cho vay tái thế chấp như vừa rồi thì thật khó khăn. Tuy nhiên cũng có lý do của nó. Hiện nay các tổ chức tín dụng thực chất chưa phải là hoạt động của hợp tác xã. Chúng ta phải chấn chỉnh lại theo pháp lệnh thì Ngân hàng mới cho vay được. Ta phải cấp giấy phép lại theo pháp lệnh để cơ chế ngân hàng đi vào, trong đó có tín dụng tức là cho vay.

Ngoài ra còn có nguyên nhân về cơ chế thanh toán. Không thể có tổ chức tín dụng nào mà không thanh toán được. Nguồn vốn thanh toán là nguồn vốn năng động nhất, lãi suất thấp nhất, trong khi đó chúng ta hoàn toàn sử dụng nguồn vốn vay của dân với lãi suất rất cao. Lãi suất càng cao thì rủi ro càng lớn.

Còn một lý do đổ vỡ nữa, đó là sự lầy lãn về tâm lý. Đôi khi muốn bảo vệ một HTX chỉ cần một lời tuyên bố của Ngân hàng, của Ủy ban là nó có thể sống được.

Hiện nay Ngân hàng phải cùng với các HTX T

PHÁT TRIỂN KINH T

dụng sắp xếp, chấn chỉnh lại. Cái nào hoạt động được theo dạng ngân hàng hiện nay thì sẽ tiến lên thành ngân hàng cổ phần và sẽ có cơ chế quản lý riêng của Ngân hàng Nhà nước. Số các HTX còn lại phải hoạt động đúng pháp lệnh, phải quản chúng hoá cổ đông và phải hoạt động theo nghi lễ của xã viên.

Nhà nước đang bàn về việc ban hành luật ngân hàng nhưng thời gian soạn thảo chưa cho phép và tình hình kinh tế chưa ổn định. Hiện nay chúng ta chỉ có pháp lệnh để ban hành những gì mới nhất, tổng hợp nhất để làm căn bản dưới luật sau này. Trong vòng vài năm, chúng ta sẽ có luật ngân hàng.

Hướng giải quyết các vấn đề cụ thể gồm có 2 việc:

- Đối với xí nghiệp quốc doanh, Nhà nước phải

có trách nhiệm. Tuy nhiên, không thể khoán của Nhà nước được mà phải tính toán vòng quay, tính toán hiệu quả trước khi cho vay. Đây là tín dụng chứ không phải cấp phát.

- Hiện nay bè bạn khắp năm châu kể cả các nước XHCN đến với chúng ta rất nhiều và người ta rất nhiệt tình, đây tính từ thiện và đồng cảm để giúp đỡ chúng ta, bàn cách gỡ các khó khăn ở bước đi ban đầu này. Chúng ta thiếu kinh nghiệm nên phải trả giá và chúng ta cũng sẵn sàng trả giá để học các bước đi, để củng cố và để có thể hợp tác với bạn bè nước ngoài.

T.T.P



SỐ 6. THÁNG 1. 1991

PHÂN TÍCH

NGUYÊN NHÂN KHÓ KHĂN

ĐỂ TÌM BIỆN PHÁP

CỦNG CỐ

CÁC HTX TÍN DỤNG

(Bài phát biểu của Ông NGUYỄN HỮU TRUNG,
Phó Chủ tịch Quỹ Liên bang Tín dụng Desjardins,
Québec, Canada)

1. Trước tiên, tôi xin bổ sung thêm bài phát biểu của ông Trần Hoàng Ngân về nguyên nhân dẫn đến thực trạng của các HTX Tín dụng:

- Nền kinh tế Việt Nam từ chế độ bao cấp, hoạt động trong thị trường chung của các nước XHCN và Đông Âu, luôn luôn nhận được sự ưu tiên từ các nước bạn, nên khi chuyển sang cơ chế thị trường với thời gian rất ngắn, cơ cấu sản xuất và các đơn vị kinh tế không chuyển hướng được kịp thời. Xuất phát cách làm ăn cũ kém hiệu quả từ trước nay, chuyển sang cơ chế kinh tế mới, các đơn vị kinh tế tất nhiên khó đạt hiệu quả ngay: một số đơn vị sản xuất nhưng không có thị trường tiêu thụ dẫn đến tình trạng không trả được nợ, chứ không phải do các đơn vị này muốn vay nợ để tham ô, hay chiếm dụng số vốn làm tài sản riêng.

- Nguyên nhân thứ hai là dùng lãi suất cao để chống lạm phát, nhằm thu hút lượng tiền nổi ngoài hệ thống kiểm soát của Nhà nước. Ở các nước tư bản, đây là một biện pháp chống lạm phát rất hữu hiệu nhưng trong điều kiện tỉ lệ lạm phát không cao như ở Việt Nam và nền kinh tế tương đối ổn định, do đó theo tôi, ở Việt Nam, biện pháp này không phù hợp.

- Một nguyên nhân tiếp theo là sự bành trướng mau lẹ của các HTX Tín dụng dẫn đến tình trạng đông đảo cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ không được đào tạo kịp nên có trình độ nghiệp vụ quá thấp. Điều này chắc chắn đưa đến việc làm ăn không có hiệu quả của các HTX Tín dụng và sự khủng hoảng của hoạt động tín dụng, mặc dù những người quản lý HTX thật ra chỉ đứng ra huy động vốn nhằm phát triển kinh tế chứ không ai có ý muốn lường gạt, ngoại trừ một số ít cá biệt.

- Sự hoạt động của HTX Tín dụng vừa qua không dựa trên một văn bản luật nhất định nào. Theo tôi biết, thời gian gần đây Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ban hành Pháp lệnh mới về ngân hàng trong đó phần nói về hoạt động tín dụng còn sơ lược, chưa trực tiếp giải quyết được vấn đề. Vấn đề này tôi sẽ phân tích lại ở phần sau.

2. Một số biện pháp để củng cố hoạt động tín dụng:

- Nền kinh tế Việt Nam dựa trên cơ sở sản xuất nhỏ là chủ yếu, nên hệ thống tín dụng phải rất phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Vì vậy, nên có một pháp lệnh qui định riêng cho ngành tín dụng chứ không để nằm chung trong pháp lệnh ngân hàng. Cần thấy rằng HTX Tín dụng không phải là ngân hàng hay ngân hàng cổ phần mà nó là sự góp vốn của một số xã viên trong việc kinh doanh và phát triển kinh tế của một địa phương nào đó. Còn về quản trị, mỗi xã viên không kể sự đóng góp tài chính cũng chỉ được quyền có một tiếng nói, nói khác là